

Số: 20 /KH-THKĐ

Văn Đẩu, ngày 30 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2024 - 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác;

Thông tư 16/TT-BGDĐT ngày 18/5/2016 hướng dẫn thực hiện một số nội dung Quyết định số 72/QĐ-TTg;

Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học trong chương trình GDPT 2018; Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về Hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học trong Chương trình GDPT 2018; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 - 2020;

Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2;

Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học;

Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức - ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm;

Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập (Khoản 1 Điều 6);

Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Ngoại ngữ 1 Tiếng Nga, Tiếng Nhật, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc;

Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học;

Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục “Địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học; Công văn số 2138/SGDĐT-GDTH ngày 20/6/2022 về việc hướng dẫn chuẩn bị triển khai nội dung GDPT địa phương lớp 1, lớp 2 năm học 2022-2023;

Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học;

Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học;

Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc triển khai dạy học các môn Ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/07/2023 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học;

Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học;

Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Công văn số 2564/SGDĐT- GDTH ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Công văn số 215 /PGDĐT ngày 27/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2024 - 2025; Kế hoạch số 19/KH-THKĐ ngày 29/8/2024 của trường Tiểu học Kim Đồng về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2023-2024; căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và địa phương, trường Tiểu học Kim Đồng xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Trường Tiểu học Kim Đồng nằm trên phường Văn Đẩu. Là một địa bàn có 02 trường Mầm non, 02 trường Tiểu học và 01 trường THCS. Với địa bàn phường có nhiều trường học nhưng dân cư trong phường ít có sự biến động.

- Trong 6 tháng đầu năm 2024 sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ tăng so với cùng kỳ. Công tác giáo dục, y tế, dân số, văn hoá, lao động - thương binh và xã hội được bảo đảm, quốc phòng - an ninh được giữ vững. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư kiến nghị của công dân về tranh chấp đất đai đã được tập trung giải quyết. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, vận động quần chúng được quan tâm bồi dưỡng.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo quận Kiến An, Phòng GDĐT; Đảng ủy, chính quyền và nhân dân phường Văn Đẩu và sự ủng hộ phụ huynh học sinh.

2. Đặc điểm nhà trường năm học 2024 - 2025

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường

* Học sinh: Tổng số 15 lớp; 338 học sinh (148 nữ) Trung bình 22 HS/lớp)

KHỐI LỚP	SỐ LỚP	SỐ HỌC SINH	SỐ LỚP HỌC 2 BUỔI/NGÀY		SỐ HS BÁN TRÚ	SỐ LỚP HỌC TIN	SỐ LỚP HỌC NN	HS KHUYẾT TẬT	GHI CHÚ
			Số lớp	Số HS					
Khối 1	3	70	3	70	52	3	3		
Khối 2	3	68	3	68	39	3	3	02	
Khối 3	3	56	3	56	19	3	3	0	
Khối 4	3	75	3	75	23	3	3	0	
Khối 5	3	69	3	69	20	3	3	01	
Cộng	15	338	15	338	152	15	15	03	

- HS lưu ban năm học trước: 03 em.

Chất lượng giáo dục đảm bảo ổn định: học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt 99.1%; 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học; học sinh được đánh giá về năng lực và phẩm chất đạt 100%; trong đó học sinh được khen thưởng: 59,5%.

Tổ chức hiệu quả các hoạt động phát triển năng lực học sinh; Giáo dục kỹ năng sống, Giáo dục thể chất....

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

STT	Trong biên chế	Số lượng	Trình độ				Ghi chú
			Th.sĩ	ĐH	CD	TC	
1	Tổng số CB, GV, Nhân viên (Đến thời điểm hiện tại)	22					
1.1	Ban Giám hiệu	02	02				

STT	Trong biên chế	Số lượng	Trình độ				Ghi chú
			Th.sĩ	ĐH	CĐ	TC	
2	Nhân viên						
2.1	Nhân viên Kế toán	01		01			
2.1	Nhân viên TBT	01				01	
3	Giáo viên						
3.1	Giáo viên văn hoá	15		13	01	01	
3.2	Giáo viên Mĩ thuật	01				01	
3.3	Giáo viên Tiếng Anh	02		02			
3.4	Giáo viên Âm nhạc	0					
3.5	Giáo viên Tổng phụ trách Đội	0					
4	Hợp đồng theo ND 111 của Chính phủ	03		03			
5	Hợp đồng ngoài Biên chế						
5.1	Cơ sở 1:						
5.1.1	Bảo vệ	02					
5.1.2	Lao công	01					
5.2	Cơ sở 2						
5.2.1	Bảo vệ	02					
5.2.2	Lao công	01					
Tổng		53	02	19	01	03	

Như vậy: Trường còn thiếu 04 đ/c (GV văn hóa: 02; GV Âm nhạc: 01, TPT: 01)

- Trình độ đội ngũ: Trình độ đạt chuẩn 86%;

- Chi bộ có 13 đảng viên (01 dự bị). Chi đoàn giáo viên có 12 Đoàn viên.

- Cán bộ quản lý của trường gồm 2 đồng chí đều có năng lực chuyên môn, trách nhiệm trong công việc chung. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, các đồng chí Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng là giáo viên giỏi cấp quận và thành phố, có nhiều năm kinh nghiệm trong công tác nên sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong việc đổi mới phương pháp dạy học.

+ Năm học 2023-2024 giáo viên đạt giáo viên chủ nhiệm lớp Giỏi cấp Quận: 08 đ/c; giáo viên Giỏi cấp thành phố: 04 đ/c (được bảo lưu)

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

2.3.1. Thuận lợi

- Cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện chương trình GDPT mới.

- 16/18 phòng học trang bị màn hình Tivi hoặc có màn hình và máy chiếu kết nối Internet, tủ đồ dùng, bảng chống lóa, bàn ghế 2 chỗ ngồi đúng quy định đáp ứng tốt yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 và nhu cầu phục vụ cho phụ huynh có nhu cầu con em được ăn trưa tại trường.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các điều kiện khác đáp ứng nhu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho học sinh từ khối 1 đến khối 5

(theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học).

- Tổ chức lớp học, phân công giáo viên và xây dựng bộ máy tổ chức theo kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh với 10 buổi/tuần, mỗi ngày không quá 7 tiết. Bên cạnh các môn tự chọn tổ chức dạy tăng cường các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục lồng ghép tài liệu Giáo dục địa phương, quốc phòng an ninh, Đạo đức lối sống... cho học sinh.

- Nhà trường có 02 giáo viên dạy môn Tiếng Anh nên 100% học sinh được học Tiếng Anh với thời lượng; khối 1,2: 2 tiết/tuần; khối 3,4,5: 4 tiết/tuần.

- Tổ chức tốt bếp ăn bán trú đảm bảo an toàn vệ sinh đủ dinh dưỡng. Quan tâm chăm sóc sức khỏe cho học sinh toàn trường: Khám sức khỏe, tư vấn về chăm sóc sức khỏe răng miệng cho 100% HS toàn trường. Làm tốt công tác Phòng chống các dịch bệnh và kết hợp với trạm y tế phường Văn Đầu tổ chức cho 336/336 học sinh được khám sức khỏe.

- Tăng cường bổ sung CSCV phục vụ công tác dạy và học, chăm nuôi bán trú, hoạt động giáo dục và trang trí cảnh quan nhà trường; Tăng cường CSVC các phòng học, phòng chức năng, bán trú đáp ứng yêu cầu các hoạt động dạy, học, chăm nuôi bán trú. Xây mới khu nhà bếp ăn một chiều, khu nhà vệ sinh hiện đại (2 cơ sở).

- Cơ sở vật chất của nhà trường cơ bản đáp ứng được với yêu cầu hiện nay để thực hiện chương trình GDPT mới. Cảnh quan khuôn viên trang trí gần gũi, thân thiện, đảm bảo tính giáo dục, thẩm mỹ.

- Công khai minh bạch, rõ ràng các khoản thu; triển khai kịp thời cụ thể các chủ trương của nhà trường tới PHHS; Quản lý và sử dụng hợp lý nguồn ngân sách.

2.3.2. Khó khăn

- Nhà trường chia làm 2 khu: Khu Đầu Vũ sân trường chưa hoàn thiện, dãy nhà cũ hiện đã xuống cấp (không sử dụng được).

- Tỷ lệ giáo viên/lớp đủ để đáp ứng yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày song chưa có giáo viên dạy môn Âm nhạc.

- 5% giáo viên còn hạn chế về khả năng sử dụng CNTT trong dạy học nhất là sử dụng tài liệu điện tử và các phần mềm.

- Còn một số học sinh khuyết tật, HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn thiếu sự quan tâm của PH làm ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả học tập của các em.

- Sách nghiệp vụ, sách tham khảo và truyện ở Thư viện thân thiện còn nghèo nàn, chưa phong phú; thiết bị dạy học còn thiếu nên chưa đáp ứng được việc thực hiện CTGDPT2018 cũng như nhu cầu bạn đọc.

2.4. Định hướng việc bố trí sắp xếp các phòng học, phòng chức năng

+ Cơ sở 1:

- Phòng học:

Dãy C:	P1	P2	P3
	3A2	1A2	1A3
	P4	P5	P6
	3A3	2A2	2A3

Dãy B:	P7	P8	P9	P10
	5A3	5A2	4A2	4A3
	P11	P12	P13	P14
	T.Anh	T. Học	Thư viện	Thiết bị

- Phòng chức năng:

Truyền thông Hội trường + P. chờ Giáo viên	Phó Hiệu trưởng	Hiệu trưởng	Phòng Y tế	Văn thư – Kế toán	Hoạt động Đội
Tầng 1 dãy nhà 2 tầng	Tầng 1 dãy nhà 2 tầng	Tầng 2 dãy nhà 2 tầng	Tầng 2 dãy nhà 2 tầng	Tầng 2 dãy nhà 2 tầng	Tầng 2 dãy nhà 2 tầng

+ Cơ sở 2:

- Phòng học:

Dãy nhà 3 tầng	P1	P2	P3
	1A1	2A1	Phòng chờ GV
	P4	P5	P6
	3A1	4A1	Thư viện
	P7	P8	P9
	Phòng Tin học	5A1	Phòng BGH

2.5. Định hướng thực hiện chương trình dạy học:

- Học sinh từ khối 1 đến khối 5 thực Chương trình GDPT 2018 (9 buổi/tuần. Mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút)

2.6. Định hướng nội dung dạy buổi 2 (môn tăng cường, Ngoại ngữ, Tin học, quản lý ngoài giờ...)

- Bổ trợ các môn toán, TV, HĐTN...theo hướng dẫn của SGD&ĐT.
- Môn ngoại ngữ lớp 1,2 thực hiện 2 tiết/1 tuần; lớp 3,4,5 thực hiện 4 tiết/1 tuần.
- Môn tin học lớp 3,4,5 thực hiện 1 tiết/1 tuần.
- Môn tin học lớp 1,2 thực hiện 1 tiết/1 tuần (tự chọn)

- KNS thực hiện 2 tiết/1 tuần.
- Tiếng Anh nước ngoài: 1 tiết/ tuần
- Hoạt động sau giờ học: Lớp 1, 2 thực hiện 4,5 tiết/1 tuần
Lớp 3,4,5 thực hiện 5 tiết/1 tuần

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

1. Mục tiêu chung

1.1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, tăng cường đảm bảo an toàn trường học; Thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại cơ sở.

1.2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật giáo dục 2019.

1.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; tham mưu xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học theo Chương trình GDPT cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

1.4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

1.5. Tiếp tục thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học

- Duy trì công tác vệ sinh môi trường đảm bảo trường học sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; thực hiện các phương án kiểm soát, phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết theo yêu cầu của ngành y tế địa phương; chủ động các phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh để phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương. Trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước,

nhà trường chủ động phương án để thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

- Kiểm tra, rà soát, đánh giá chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không đảm bảo an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng tham gia giao thông an toàn- phát động tháng ATGT trường học, kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng văn hoá học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

Chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

2.2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Thực hiện CTGDPT 2018 theo các văn bản hướng dẫn đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, cụ thể:

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo

dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp với điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú, góp phần rèn luyện kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương cho học sinh; việc tổ chức hoạt động bán trú đảm bảo linh hoạt (bao gồm các hoạt động tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh) và bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, ...) để tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày phải đảm bảo an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra và được thực hiện trên cơ sở thống nhất tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh cũng như cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.2.3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

*** Tổ chức dạy học Tiếng Anh**

Thực hiện dạy môn Tiếng Anh cấp tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT, cụ thể:

- Đối với lớp 1, lớp 2: Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT;

- Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc, đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 và các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT (*Đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GD&ĐT*).

- Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu Tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 211/KH-SGDĐT bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp điều kiện, khả năng đáp ứng của đơn vị, nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018.

- Khuyến khích thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học

ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học Tiếng Anh qua các chủ đề Toán và Khoa học. Khuyến khích giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT.

*** Tổ chức dạy học Tin học**

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho học sinh lớp 3, 4, 5 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 và triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, GDKN Công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, 2 được tiếp cận giáo dục tin học và giáo dục kỹ năng công dân số để thực hiện **“hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số”** đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp học trên; Đối với lớp 3, 4, 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

- Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai GDKN Công dân số theo Chương trình GDPT theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

2.2.4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục “địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018:

- Căn cứ Khung chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học thành phố Hải Phòng, xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT với hình thức linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương và đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh ở từng khối lớp nhằm đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

- Tổ chức dạy học mạch nội dung “Địa phương em” đối với lớp 4, lớp 5 đảm bảo đáp ứng yêu cầu cần đạt được quy định tại Chương trình môn Lịch sử và Địa lí trong Chương trình GDPT 2018. Việc tổ chức dạy học nội dung “Địa phương em” là một yêu cầu bắt buộc để thực hiện Chương trình môn Lịch sử và Địa lí và có vị trí tương đương các mạch nội dung khác của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí trong CTGDPT 2018. Nội dung “Địa phương em” bao gồm hai chủ đề “Thiên nhiên và con người địa phương” và “Lịch sử và văn hóa truyền

thống địa phương” với yêu cầu cần đạt theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT20. Thời lượng mạch nội dung “Địa phương em” là 6% trong tổng thời lượng 70 tiết của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí.

- Chỉ đạo giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, ... nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội, ... địa phương cho học sinh.

2.2.5. Triển khai giáo dục STEM

- Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và công văn 909 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học, đồng bộ với công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục STEM theo hình thức:

+ Bài học STEM: Tổ chức dạy học thực hiện tích hợp liên môn hoặc nội môn, là hình thức triển khai chủ yếu trong nhà trường;

+ Hoạt động trải nghiệm STEM: thông qua CLB STEM, ngày hội STEM, dự án STEM hoặc trải nghiệm STEM trong thực tế, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

+ Làm quen với nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cho những HS có năng khiếu, tạo điều kiện cho HS làm quen với nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

- Chú trọng công tác tổ chức tập huấn, hướng dẫn các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đảm bảo triển khai thực hiện giáo dục STEM tại nhà trường đạt chất lượng, hiệu quả và thiết thực.

- Tăng cường tham mưu UBND quận quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong nhà trường phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện, nhà trường hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtiuehoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

2.2.6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

b. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

- Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Các tổ khối xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp

với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

2.2.7. Thực hiện chương trình liên kết, có yếu tố nước ngoài

- Triển khai liên kết giáo dục theo đúng quy định.
- Thực hiện hiệu quả, hiệu lực các giải pháp quản lý đối với các cơ sở giáo dục nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục quốc tế đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện.

3. Thực hiện duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

3.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; tiếp tục thực hiện Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016. Củng cố, duy trì thành tựu trong năm qua, từng bước nâng cao chất lượng về phổ cập. Phối hợp chặt chẽ với các cấp bậc học trên địa bàn, các ban ngành đoàn thể tại địa phương nhằm thực hiện có hiệu quả công tác điều tra thu thập số liệu. Thực hiện nhập liệu và báo cáo thống kê công tác phổ cập theo đúng thời gian quy định.

b. Xây dựng trường chuẩn (Đánh giá ngoài- Kiểm định chất lượng)

- Tiếp tục rà soát, tham mưu cấp trên xây dựng cơ sở vật chất theo các tiêu chuẩn (Đánh giá ngoài) trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Huy động mọi nguồn lực, tập trung đầu tư CSVC nhằm đảm bảo các điều kiện dạy học; xây dựng đội ngũ CB, GV, NV đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng.

- Chỉ đạo công tác phụ đạo, giúp đỡ, kèm cặp HS chưa hoàn thành giảm tối thiểu tỉ lệ học sinh lưu ban, nâng cao chất lượng phổ cập GDTHĐT.

3.2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật

- Thực hiện tốt công tác giáo dục hòa nhập, bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân.

- Tổ chức dạy học cho học sinh khuyết tật được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

- Tổ chức tập huấn cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được giao tiếp, hoạt động cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Tham mưu với UBND quận để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

4. Chỉ tiêu về hoạt động giáo dục

*** Chất lượng học tập:**

- Trên 99% hoàn thành chương trình lớp học
 - 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
 - Số học sinh được khen theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT:

+ Học sinh xuất sắc đạt 60% trở lên;

+ Học sinh tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện đạt 15% trở lên.

- 100% học sinh lớp 1,2,3,4,5 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất

- 100% học sinh biết yêu thương đoàn kết, biết giúp đỡ bạn bè, biết chăm sóc môi trường xanh, sạch đẹp và có các kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt

- Có HS tham gia và đạt giải trong các cuộc thi, giao lưu cấp quận.

- Đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình, sinh hoàn thành Tốt nội dung học tập và rèn luyện

- Các khối có bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế ở các năm học trước được hỗ trợ để đạt yêu cầu. Phân công GV kèm riêng các học sinh nhận thức chậm, khó khăn khi hoàn thành kiến thức kỹ năng môn học

- Học sinh xếp loại A về Vở sạch chữ đẹp đạt 55%;

- Tổ chức đầy đủ các hoạt động trải nghiệm, huy động 100% học sinh tham gia với kết quả tốt.

- Huy động trẻ 6 tuổi (sinh năm 2019) vào lớp 1: 100%.

* Các hoạt động khác:

+ Tham gia đầy đủ các cuộc giao lưu các cấp: Giao lưu Olympic tiếng Anh cấp quận.

+ Hoạt động ngoài giờ lên lớp: Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản như ứng xử, giao tiếp, lễ phép, vâng lời, phục vụ và tự phục vụ, tôn trọng các giá trị văn hóa, di tích lịch sử, tích cực tự nguyện tham gia các HĐXH.

+ Hoạt động Đội: xây dựng nền nếp học tập, thể dục, vệ sinh thật tốt; thực hiện đầy đủ các chương trình và hướng dẫn của quận đoàn, về công tác Đội và phong trào thiếu nhi. Tổ chức 01 chuyên đề cấp Quận.

*** *Đội ngũ giáo viên:***

- 100% giáo viên được kiểm tra chuyên môn qua các hình thức đột xuất, định kì, toàn diện.

- 100% sử dụng thành thạo quản lý hồ sơ chữ ký số.

- 100% CB - GV được đánh giá theo Chuẩn NN.

- Có 01 chuyên đề cấp quận/ năm; 01 chuyên đề cụm có ít nhất 08 chuyên đề cấp trường/ năm về đổi mới Phương pháp dạy học linh hoạt trong chuyển đổi số, linh hoạt các phương pháp về dạy học theo Chương trình GDPT 2018.

- Mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 02 chuyên đề / học kỳ; có ít nhất 01 nội dung đăng trên Website nhà trường, trang zalo của trường/ tháng.

- 06- 08 giáo viên đạt giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp Thành phố

- 06- 07 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp quận

- Duy trì từ 01- 02 GV đạt giải GV viết chữ đẹp cấp quận

- 100% CB - GV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

- 07- 08 giáo viên được công nhận danh hiệu CSTĐCS.

- 01-02 đồng chí nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố

- 01-02 đồng chí nhận Bằng khen của Bộ Giáo dục

- 01 đồng chí nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

- Giới thiệu và kết nạp từ 1 - 2 đ/c ưu tú vào Đảng.

*** *Học sinh:***

- Liên đội xuất sắc cấp Thành phố

- Tham gia các cuộc giao lưu các cấp, ngành tổ chức đạt giải cao.

- 100% Xếp loại đạt trở lên về phẩm chất và năng lực

- 99 - 100% hoàn thành trở lên nội dung các môn học và HĐGD; 100%

Hoàn thành chương trình Tiểu học.

*** *Danh hiệu thi đua Tập thể***

- Danh hiệu trường: Tập thể lao động Tiên tiến

- Công đoàn cơ sở vững mạnh

- Chi bộ đạt: Chi bộ trong sạch, vững mạnh

- Danh hiệu Liên đội: Xuất sắc cấp Thành Phố.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HĐGD TRONG NĂM HỌC.

1. Huy động nguồn lực cho môi trường giáo dục:

- Nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước: Đảm bảo 100%

2. Đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường:

- Phòng học, phòng làm việc: Mua sắm trang thiết bị cho các phòng theo yêu cầu. Đặc biệt trang bị đầy đủ đồ dùng học tập cho GV-HS lớp 1,2,3,4,5

- Tiếp tục sửa bàn ghế, sửa hệ thống đường dây, quạt điện, ti vi các phòng học... đảm bảo an toàn HS, đồng thời trang bị đồ dùng cho các phòng đó để phục vụ chương trình GDPT 2018.

3. Công tác quản lí:

- Tổ chức bộ máy nhà trường:

CBGV	Số lượng	BC	HĐQ	HĐT
BGH	02	02	0	0
Giáo viên	21	18	01	02
TPT kiêm nhiệm	01	01	0	0
Kế toán - Văn thư	01	01	0	0
TB-TV	01	01	0	0
Lao công PV	02	0	0	02
Bảo vệ	03	0	0	03
Cô nuôi	02	0	0	02
Cộng	33	23	01	09

- Quản lí hành chính: Có đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định và được công nghệ hoá; lưu trữ có khoa học tiện lợi việc tra cứu.

- Quản lí chuyên môn: Đảm bảo đúng nguyên tắc, phát huy điểm mạnh, nhân rộng gương tiên tiến điển hình, gây sức cạnh tranh lớn trong nhà trường, các hoạt động thi đua.

- Quản lí tài chính, CSVC, thiết bị: Đảm bảo đúng nguyên tắc, công khai, dân chủ, công bằng.

- Công tác tham mưu quan hệ cộng đồng: Tích cực, chủ động, sáng tạo, đúng lúc, đúng thời điểm để nhận được sự đồng thuận, ủng hộ của cộng đồng- Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục của Bộ giáo dục.

4. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1)

5. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

5.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

5.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính khóa trong ngày, theo nhu cầu người học và thời gian bán trú tại trường (Phụ lục 1.3)

*** Hoạt động ngoại khóa:**

Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động như:

- Tham dự cuộc thi: Sơn ca, kể chuyện sách báo, thi IOE Tiếng Anh trực tuyến, giao lưu Cờ Vua cấp Quận,...

- Tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT Ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Tổ chức các loại hình hoạt động trải nghiệm gồm:

+ Sinh hoạt dưới cờ gồm hoạt động nghi lễ và các hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường, nói chuyện truyền cảm hứng; truyền thông các vấn đề xã hội, tuyên truyền ATGT, phòng chống đuối nước, ATGT, phòng tránh xâm hại, chủ đề hoạt động tháng.... của học sinh.

+ Sinh hoạt lớp gồm tổ chức các hoạt động hành chính, sinh hoạt lớp sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...). Ngoài ra có thể tổ chức các hoạt động truyền thông, các thông điệp; triển khai các phong trào của nhà trường.

+ Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ đề Hoạt động NGLL thường xuyên và hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ.

- Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, KNS, hiểu biết xã hội cho học sinh thông qua giáo dục lồng ghép. Thực hiện dạy học tích hợp (kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên, biển, đảo; Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; Quyền và bổn phận của trẻ em; Bảo vệ môi trường; An toàn giao thông; Phòng chống tai nạn thương tích; Phòng chống HIV/AIDS; Giáo dục quốc phòng và An ninh quốc phòng, tài liệu Bác Hồ và những bài học đạo đức lối sống dành cho HS) trong các môn học, các tiết Giáo dục tập thể (Hoạt động trải nghiệm), qua các tiết hoạt động ngoài giờ. Việc tích hợp đảm bảo tính hợp lý, hiệu quả, không gây áp lực học tập đối với học sinh và giảng dạy đối với giáo viên.

*** Tổ chức thực hiện:**

- Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong năm ở trong và ngoài nhà trường.

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp Ban ĐDCMHS về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công PHT phụ trách hoạt động phong trào phối hợp với TPT của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình BGH và BĐDCMHS trường phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ cho GVCN các khối lớp phối hợp với Ban ĐDCMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nghiệm.

6. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024 - 2025

Thực hiện Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND thành phố Hải Phòng về việc Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng, cụ thể:

- Ngày tựu trường của học sinh lớp 1: Bắt đầu từ ngày 22/8/2024. Các khối khác ngày 29/8/2024.

- Ngày khai giảng: Ngày 05/9/2024

- Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2023 đến trước ngày 17/01/2025 (gồm 18 tuần thực học).

- Học kỳ II: Từ ngày 20/01/2025 đến trước ngày 23/5/2025 (gồm 17 tuần thực học).

- Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2025.

- Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp học trước ngày 31/7/2025.

- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiêu học trước ngày 30/6/2025.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học.

*** Dự kiến một số ngày nghỉ hoặc tổ chức hoạt động trải nghiệm trong năm học 2024-2025:**

- Khai giảng: Thứ Năm ngày 05/9/2025

- Trung thu: Thứ Ba ngày 17/9/2024

- Hội nghị viên chức người lao động: Dự kiến ngày Thứ Năm ngày 16/9/2024

- Kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam: Thứ Tư ngày 20/11/2024

- Tìm hiểu truyền thống anh bộ đội cụ Hồ: Thứ sáu ngày 22/12/2024

- Nghỉ Tết Dương lịch: Thứ Tư ngày 01/01/2025.

- Chuyên đề Đội: “Em yêu lịch sử Việt Nam” ngày .../12/2024

- Nghỉ Tết Nguyên đán: Dự kiến 1 tuần từ ngày 25/01/2025 đến hết 02/2/2025.

- Ngày Giỗ tổ Hùng Vương: Nghỉ Thứ Hai ngày 07/4/2025.

- Ngày giải phóng miền Nam: Nghỉ Thứ Tư ngày 30/4/2025.

- Ngày Quốc tế Lao động: Nghỉ Thứ Năm ngày 1/5/2025.

- Liên Hoan cháu ngoan Bác Hồ: Dự kiến ngày thứ hai ngày 29/5/2025.

Căn cứ vào các quy định khác có liên quan đến thời gian của các cấp có thẩm quyền (quy định về lịch sinh hoạt chuyên môn trong tuần, tháng; sinh hoạt cụm chuyên môn...),

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, phải có kế hoạch học bù, các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng nếu có...),

Tại trường Tiểu học Kim Đồng thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 cụ thể đối với từng khối có Phụ lục kèm theo (mẫu Công văn số 2345/BGDĐT ngày 7/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch nhà trường cấp tiểu học);

*** Phụ lục**

Phụ lục 1.1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục năm học 2024 - 2025 đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5 theo CT GDPT 2018.

Phụ lục 1.2. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học.

Phụ lục 1.3. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường.

Phụ lục 1.4. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần năm học 2024 - 2025 đối với khối lớp.

Phụ lục 1.5. Số lượng tiết học các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học Khối 1,2,3,4,5.

- Kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn phải được hiệu trưởng nhà trường phê duyệt.

Ví dụ: Tết dương lịch và thứ Hai ngày 01/01/2024 -Dạy vào các tiết tăng cường, HĐTN/GDĐT tuần 16, 17, 18.

Nghỉ Giỗ Tổ Hùng Vương- Dạy tiết vào các tiết tăng cường, HĐTN/GDĐT trong tuần 29, 30, 31

Nghỉ Ngày lễ 30/4 và 01/5- Dạy tiết vào các tiết tăng cường, HĐTN/GDĐT trong tuần 31, 32, 33, 34.

(có phụ lục đính kèm).

*** Khung thời gian hoạt động trong ngày (2 buổi/ ngày)**

Thời gian		Hoạt động
7h20 - 7h30'	10 phút	Học sinh tự quản
7h30 - 8h05'	35 phút	Tiết 1
8h05-8h40'	35 phút	Tiết 2
8h40 - 9h05'	25 phút	Ra chơi + Tập thể dục
9h05'-9h40'	35 phút	Tiết 3

9h40'-10h15'	35 phút	Tiết 4
10h15'-13h20'	3 giờ	Nghỉ trưa
13h20'-13h30'	10 phút	Học sinh tự quản
13h30'- 14h05'	35 phút	Tiết 1
14h05'- 14h40'	35 phút	Tiết 2
14h40- 15h 00'	20 phút	Ra chơi + Tập thể dục
15h00'- 15h35'	35 phút	Tiết 3
15h35 - 16h10'	35 phút	Hoạt động sau giờ học (nếu có)
16h10'-16h4'	5 phút	Tan học

7. Các hoạt động giáo dục

7.1. Phụ đạo học sinh nhận thức chậm

- Yêu cầu giáo viên lập danh sách học sinh nhận thức chậm đối với môn Tiếng Việt, Toán. Trên cơ sở đó đồng chí Phó Hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng sư phạm, trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình, kiên trì để phụ đạo học sinh nhận thức chậm. Cụ thể như sau:

Khối	Nội dung bồi dưỡng	Giáo viên bồi dưỡng
1	Môn Toán, Tiếng Việt	Đ/c Đỗ Hải, Lê Ngọc
2	Môn Toán, Tiếng Việt	Đ/c M. Phương Anh, Huệ
3	Môn Toán, Tiếng Việt	Đ/c Thanh Hương, Ngô Loan
4	Môn Toán, Tiếng Việt	Đ/c N Hiền, Hoài
5	Môn Toán, Tiếng Việt	Đ/c Thu Hiền, Lã Thủy

Các môn học khác có học sinh nhận thức chậm giáo viên dạy có trách nhiệm phụ đạo HS ngay trong giờ học, giờ truy bài

- Giao cho đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo học sinh nhận thức chậm, thành lập các câu lạc bộ và bồi dưỡng vào các hoạt động sau giờ học.

7.2. Tham gia các hội thi chuyên môn

- Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1: 20/11; Đợt 2: 8/3. Giáo viên đăng ký những tiết dự giờ thao giảng sau đó nhà trường lên lịch để giáo viên đi dự giờ học tập và rút kinh nghiệm.

- Năm học 2024-2025 tham gia thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp quận;

+ Theo quy định tại Điều 8 Mục 2 Quy định ban hành theo Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức **khá** trở lên của năm học 2023-2024, trong đó các tiêu chí tại Tiêu chuẩn 3 (Tiêu chuẩn *Xây dựng môi trường giáo dục*) và Tiêu chuẩn 4 (Tiêu chuẩn *Phát triển mối quan hệ giữa gia đình, nhà trường và*

xã hội) được quy định tại Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông đạt mức **tốt**.

+ Có một năm được công nhận là giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường trở lên trong 02 năm trước liền kề (năm học 2022-2023 hoặc 2023-2024) hoặc được công nhận là giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường năm học 2024-2025.

- Năm học 2024-2025 tham gia thi giáo viên giỏi cấp trường;

+ Theo quy định tại Điều 7 Mục 2 Quy định ban hành theo Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/10/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy định về hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông:

+ Đạt tiêu chuẩn của giáo viên tham dự Hội thi cấp trường (được quy định tại Điều 7 Mục 2 phần a trong Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 10 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

+ Có một năm được công nhận là giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên trong 02 năm trước liền kề hoặc được công nhận là giáo viên dạy giỏi cấp trường năm tham dự Hội thi.

- Phong trào viết sáng kiến luôn được nhà trường chú trọng hàng năm nhà trường đã phát động phong trào viết sáng kiến tới toàn thể CB, GV, NV. Tổ chức phổ biến để áp dụng những sáng kiến được đánh giá xếp loại cấp quận, cấp thành phố tới toàn thể giáo viên để áp dụng vào giảng dạy. Mỗi giáo viên tự đúc rút kinh nghiệm, chịu khó học hỏi cần đầu tư trí tuệ, thời gian cho việc viết SK để có kết quả cao. (*Phụ lục 2: Danh sách CBGV đăng ký viết sáng kiến*)

8. Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày

* *Hình thức tổ chức:* Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai tới CBGVNV, PHHS và tổ chức thực hiện từ 06/9/2024.

* *Tổ chức thực hiện:*

- Phó hiệu trưởng xây dựng thời khóa biểu phù hợp với nhà trường để đảm bảo đối với lớp 1,2,3,4,5 được học 9 buổi/tuần. Lập thời khóa biểu phù hợp và định hướng nội dung giảng dạy cho số tiết tăng thêm. Thời khóa biểu chính gồm phần cứng cho toàn bộ các lớp, đây là thời khóa biểu được định lượng hóa cho các tiết học chính khóa và một số tiết tăng buổi tự chọn cố định.

- Các tổ chuyên môn dạy một số nội dung buổi 2 tập trung như sau:

+ Khối 1,2,3,4: Tập trung vào lượng kiến thức trong tuần, hệ thống bổ sung kiến thức học sinh còn gặp khó khăn. Yêu cầu giáo viên dạy chắc kiến thức cơ bản, chú trọng đến đối tượng học sinh yếu sao cho học sinh đọc thông, viết thạo, biết tính toán trong phạm vi kiến thức cơ bản. Chú ý đến rèn chữ viết cho học sinh.

+ Khối 5: Đây là năm đầu học Chương trình GDPT 2018, HS được học bắt buộc một số môn mới và là lớp thu nhận kiến thức là cơ sở của toàn cấp học. Giáo viên dạy kỹ các kiến thức trọng tâm để các em thuận lợi trong việc tiếp thu kiến thức ở lớp trên.

- Đối với học sinh chưa đạt chuẩn (còn yếu, kém) cần tập trung vào chuẩn kiến thức và kỹ năng cơ bản; giải quyết những kiến thức cơ bản mà học sinh chưa nắm vững, hay nhầm lẫn, hay quên; phân công bố trí giáo viên kèm cặp thêm và tổ chức một số sân chơi riêng.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ lớp 1 đến lớp 5:

- Nhà trường chỉ đạo các tổ khối chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục, chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đảm bảo thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế và điều kiện thực hiện của nhà trường.

- Tích hợp, lồng ghép giáo dục địa phương, An ninh quốc phòng, giáo dục STEM,... theo các văn bản chỉ đạo của SGD, PGD.

2. Đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường:

- Phòng học, phòng làm việc: Mua sắm trang thiết bị cho các phòng theo yêu cầu. Đặc biệt trang bị đầy đủ đồ dùng học tập cho GV-HS lớp 1,2,3,4,5

- Tiếp tục sửa bàn ghế, sửa hệ thống đường dây, quạt điện, ti vi các phòng học... đảm bảo an toàn HS, đồng thời trang bị đồ dùng cho các phòng đó để phục vụ chương trình GDPT 2018.

3. Công tác quản lý:

- Tổ chức bộ máy nhà trường:

CBGV	Số lượng	BC	HĐQ	HĐT
BGH	02	02	0	0
Giáo viên	21	17	03	01
TPT	01	0	01	0
Kế toán - Văn thư	01	01	0	0
TB-TV	01	01	0	0
Lao công PV	02	0	0	02
Bảo vệ	03	0	0	03
Cô nuôi	02	0	0	02
Cộng	33	21	04	08

- Quản lí hành chính: Có đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định và được công nghệ hoá; lưu trữ có khoa học tiện lợi việc tra cứu.

- Quản lí chuyên môn: Đảm bảo đúng nguyên tắc, phát huy điểm mạnh, nhân rộng gương tiên tiến điển hình, gây sức cạnh tranh lớn trong nhà trường, các hoạt động thi đua.

- Quản lí tài chính, CSVC, thiết bị: Đảm bảo đúng nguyên tắc, công khai, dân chủ, công bằng.

- Công tác tham mưu quan hệ cộng đồng: Tích cực, chủ động, sáng tạo, đúng lúc, đúng thời điểm để nhận được sự đồng thuận, ủng hộ của cộng đồng- Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện KHGD trên khung chương trình GPGD của Bộ giáo dục.

- Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đồng bộ, hiện đại để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 năm học 2024-2025; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 4 theo lộ trình thực hiện Chương trình GDPT 2018. Thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị DH để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

4. Thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ

- Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục nhà trường đảm bảo đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp.

*** Giải pháp**

- Thực hiện quản lí, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn Hiệu trưởng bảo đảm thực chất, gắn với thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo gắn bó với nghề; tiếp tục rà soát chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo Luật Giáo dục năm 2019; rà soát công tác quản lí biên chế, tuyển dụng giáo viên theo chuẩn về trình độ đào tạo; bảo đảm số lượng, cơ cấu và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Đối với 03 giáo viên chưa đáp ứng trình độ chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019, tạo điều kiện được học tập nâng cao trình độ đạt chuẩn.

- Tiếp tục rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên, nhất là các môn Tin học, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018.

- Chủ động gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường, tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây

dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, SGK mới; đẩy mạnh các hoạt động chuyên đề, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm, khó khăn, vướng mắc khi thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên thông qua các hoạt động hội thảo, chuyên đề, kiểm tra đánh giá, các hội thi, giao lưu giáo viên giỏi.

5. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho cán bộ, giáo viên.

Sinh hoạt chuyên môn:

+ Trường: Chiều thứ năm hàng tuần: tuần 1,3/tháng.

+ Cụm liên trường: (tháng 10/2024 theo chỉ đạo của PGD)

+ Thành phố: Theo lịch của PGD và SGDĐT.

Chỉ đạo Tổ SHCM nghiên cứu bài học định kỳ 1 lần tuần và đột xuất. SHCM trường 1 lần/ tháng.

- Đổi mới SHCM, nâng cao hiệu quả SHCM. Đầu năm học, nhà trường tổ chức cho các tổ nghiên cứu, thảo luận, đề xuất các nội dung cần nghiên cứu, thảo luận, lên chuyên đề trong năm học. Các tổ khối đăng kí chuyên đề. Các tiết lên chuyên đề tổ, trường tập trung vào các tiết dạy có đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, ứng dụng CNTT, sử dụng hiệu quả đồ dùng, thiết bị số trong dạy - học như: Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, Dạy học trải nghiệm, Dạy học tích hợp theo chủ đề, Giáo dục STEM,... Qua các tiết lên lớp chuyên đề, chuyên môn trường tổ chức cho giáo viên cùng phân tích về ưu điểm của các phương pháp và kĩ thuật dạy học. Đảm bảo chất lượng các buổi SHCM.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng giúp giáo viên khai thác sách giáo khoa, các nguồn liệu, thiết bị dạy học; nâng cao năng lực vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức dạy học và cách thức đánh giá học sinh theo hướng phát triển NL, PC của học sinh.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên về chương trình, sách giáo khoa, những phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực, đặc biệt là những giáo viên trẻ, giáo viên mới ra trường. Hội thảo các hình thức tổ chức dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh.

- Xây dựng KHGD đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các HĐGD phù hợp với nhu cầu của HS và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện KHGD dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi HS tiểu học.

- Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, PPDH theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu CKN, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; đổi mới cách thức tổ chức các HĐGD sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương. Nội dung giáo dục địa phương được tích hợp trong HĐTN, được tích hợp hoặc sử dụng trong dạy học các môn học ở từng lớp gắn liền với điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội của địa phương, đất nước; các hoạt động giáo dục tư tưởng chính trị, từ thiện vì cộng đồng tại địa phương; các hoạt động xã hội và tìm hiểu một số nghề nghiệp gần gũi với học sinh... góp phần hình thành và phát triển phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi của học sinh tiểu học;

- Thực hiện đánh giá học sinh theo thông tư 27/2020/TT- BGDĐT . Tổ chức cho giáo viên hội thảo cách đánh giá, trong đó tăng cường đánh giá giữa học sinh với học sinh, học sinh tự đánh mình bằng các cách thức khác nhau. Tập huấn nâng cao năng lực ra đề kiểm tra cho giáo viên.

- Thông qua các tiết dư giờ, kiểm tra, thanh tra, qua kế hoạch dạy học của giáo viên, bộ phân chuyên môn trường phân tích, điều chỉnh bổ sung để giáo viên rút kinh nghiệm. Bản thân mỗi giáo viên sau mỗi giờ dạy rút kinh nghiệm cho bản thân và trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp.

- Khuyến khích giáo viên tự học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tích cực dự giờ đồng nghiệp, phát triển bản thân theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

6. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

6.1. Đổi mới phương pháp dạy học

Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; đổi mới PPDH, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học. Cụ thể:

- Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập, từ đó giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức đã được sắp đặt sẵn. Thực hiện có hiệu quả việc tích hợp kiến thức, phân hoá đối tượng học sinh trong các tiết dạy;

- Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh;

- Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến

thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập;

- Tiếp tục triển khai sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT về Hướng dẫn SHCM thực hiện CTGDPT cấp tiểu học thông qua sinh hoạt chuyên môn ở tổ, giáo viên đăng ký tiết dạy, nội dung dạy học theo hướng đổi mới, thể hiện cụ thể trên bài soạn. Chuyên môn nhà trường, tổ chuyên môn dự giờ góp ý đồng thời chọn những tiết dạy thể nghiệm để thảo luận, xây dựng rút kinh nghiệm ở tổ đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Phụ trách chuyên môn nhà trường chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chuyên môn thảo luận để mỗi giáo viên dạy các môn TNXH lớp 1,2,3 và Khoa học lớp 4,5 thiết kế các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng PP BTNB dạy học định hướng STEM, STEAM; tổ chức các giờ học cho học sinh thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện. Giáo viên đăng ký các tiết dạy cụ thể và thể hiện trong bài soạn.

6.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

- Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống dịch bệnh; chủ quyền biển đảo; giáo dục quốc phòng;

- Thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2024-2025 bảo đảm an toàn, an ninh trường học.

- Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa một cách thiết thực, hiệu quả; lồng ghép sinh hoạt câu lạc bộ, tham gia hoạt động trải nghiệm tại đình Đâu Sơn, nghĩa trang liệt sĩ phường Văn Đâu, Bảo tàng Quân khu 3;

- Phát triển văn hóa đọc bằng cách khai thác sử dụng thư viện - phòng đọc của trường, thư viện thân thiện tại lớp, tổ chức các câu lạc bộ khoa học...

6.3. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh

- Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT. Cần chú ý đến việc đánh giá 5 phẩm chất- các năng lực cốt lõi (3 năng lực chung và 7 năng lực đặc thù). Chú ý đến đánh giá mức độ hoàn thành bài học, môn học. Đảm bảo việc đánh giá thường xuyên với việc đánh giá định kỳ. Trong kiểm tra

đánh giá chú ý đến mức độ hoàn thành bài học đối với tất cả học sinh. Đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; đánh giá qua việc quan sát, hỏi đáp và viết;

+ Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn tiếp tục tập huấn nâng cao năng lực đánh giá thường xuyên, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên, chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng ma trận, giáo viên ra đề theo ma trận đã được xây dựng. Đề kiểm tra đảm bảo yêu cầu theo 3 mức độ: Nhận biết, kết nối- sắp xếp, vận dụng; Kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm khách quan, đảm bảo sự phù hợp đối tượng học sinh theo từng khối lớp;

+ Cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn thông qua dự giờ thăm lớp kiểm tra việc đánh giá học sinh của mỗi giáo viên để hỗ trợ, tư vấn nâng cao năng lực cho giáo viên về kỹ thuật đánh giá thường xuyên. Việc kiểm tra, đánh giá nhằm mục đích biết học sinh học như thế nào, có biết vận dụng không để giáo viên chủ động điều chỉnh phương pháp dạy học linh hoạt, hiệu quả hơn; thúc đẩy sự tiến bộ về năng lực và phẩm chất của học sinh.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học;

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

7. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

7.1. Đẩy mạnh Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục.

- Thực hiện Đề án: “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”;

- 100% CBQL, GV, nhân viên sử dụng hồ sơ quản lý trên nền tảng số.

- Tăng cường điều kiện đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục xây dựng hạ tầng học tập; kho học liệu số (*bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm phỏng vấn và các học liệu khác; ngân hàng câu hỏi; các phần mềm trực tuyến...*)

- Triển khai hiệu quả Ngày Chuyển đổi số quốc gia, Ngày Chuyển đổi số thành phố năm 2024 là: “*Phổ cập hạ tầng số và sáng tạo ứng dụng số để phát triển kinh tế số - Động lực mới cho tăng trưởng kinh tế và năng suất lao động.*”

- Thực hiện các nội dung, nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành (Học bạ số, Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Kho học liệu số)

theo kế hoạch của Bộ GDĐT. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

7.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở tổ chuyên môn

- Triển khai thực hiện đưa nội dung GDKN công dân số vào giảng dạy ở các khối lớp thông qua hình thức:

- + Dạy học môn Tin học;
- + Tích hợp GDKN công dân số trong dạy học các môn học, HĐGD;
- + Dạy học tăng cường giáo dục kỹ năng công dân số;
- + Các hình thức câu lạc bộ GDKN công dân số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và công văn 3899 của Bộ GDĐT về hướng dẫn triển khai giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học.

- Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*”.

- Xây dựng kế hoạch dạy học các môn tích hợp GDKN công dân số. Xây dựng kế hoạch thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số bằng các hình thức *Dạy học tăng cường* hoặc/và *Câu lạc bộ* cho các khối lớp phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường.

7.3. Triển khai Học bạ số

- Trên cơ sở triển khai thí điểm Học bạ số năm học 2023-2024, nhà trường tiếp tục chỉ đạo rà soát cập nhật, bổ sung cơ sở dữ liệu ngành, các thông tin cá nhân, mã số định danh học sinh để phục vụ cho triển khai Học bạ số trên tất cả các khối lớp từ năm học 2024-2025.

- Tham mưu UBND quận, Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn lực cơ sở vật chất, thiết bị, nhân lực, kinh phí để triển khai hệ thống Học bạ số tại địa phương; chỉ đạo các cơ sở giáo dục ban hành Quy chế sử dụng và quản lý Học bạ số tại đơn vị; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện và tổ chức triển khai, quản lý sử dụng Học bạ số theo thẩm quyền.

8. Thực hiện GD đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Thực hiện tốt công tác giáo dục hòa nhập, bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân.

- Tổ chức dạy học cho học sinh khuyết tật được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

- Tổ chức tập huấn cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được giao tiếp, hoạt động cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Tham mưu với UBND quận để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

9. Công tác truyền thông

- Khuyến khích giáo viên viết bài và đưa tin về các hoạt động của nhà trường, việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của trường... để tạo sức lan tỏa trong cộng đồng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công GVCN lớp và giảng dạy các môn học và các HĐGD.

- Chỉ đạo trực tiếp khối 4 thực hiện chương trình GDPT 2018, kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 9 buổi/tuần tối thiểu 32 tiết/tuần. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động NGLL, HĐTN; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học các môn học; đổi mới phương pháp dạy học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

3. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn, kế hoạch môn học và điều chỉnh, lựa chọn nội dung tích hợp, lồng ghép cho phù hợp với thực tiễn của tổ mình phụ trách.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình lớp 1,2,3,4,5, dạy học STEM.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.

- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn.

4. Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yêu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian (bắt đầu - kết thúc).

- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Đối với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.
- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

6. Đối với nhân viên Thư viện, Thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Triển khai Tủ sách di động, để khuyến khích học sinh đọc sách.
- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch Tổ chức Ngày hội đọc sách (về thời điểm? về cách tổ chức? Thành phần cần phối hợp để tổ chức?...)
để đảm bảo hiệu quả hoạt động.

7. Công tác kiểm tra nội bộ

- Thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch đã xây dựng về kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên và kiểm tra chuyên đề (đợt xuất, báo trước) theo kế hoạch.
- Thường xuyên tư vấn, góp ý, thực hiện công tác hậu kiểm lại để điều chỉnh kịp thời những vướng mắc.

8. Chế độ báo cáo

- Hàng tháng, bộ phận chuyên môn tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới;
- Sơ kết từng học kỳ;
- Tổng kết chuyên môn;
- Báo cáo theo yêu cầu của ngành.
- Thực hiện đúng tiến độ và quy định về cập nhật CSDL ngành Giáo dục.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường của trường Tiểu học Kim Đồng năm học 2024-2025. Yêu cầu tất cả các cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phản ánh trực tiếp về Ban giám hiệu để giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận :

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- UBND phường VĐ;
- BGH;
- Toàn thể CBGVNV (t/h);
- Lưu: VT.

